BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC UEH KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KINH DOANH



ĐỒ ÁN MÔN HỌC

ĐỀ TÀI ĐỒ THỊ VÀ ỨNG DỤNG TRONG QUẢN LÝ LỘ TRÌNH ĐƯỜNG ĐI

Học Phần: Cấu Trúc Dữ Liệu & Giải Thuật Danh Sách Nhóm:

- 1. NGUYỄN NGỌC BẢO
- 2. LÔ SÌN DẬU
- 3. ĐOÀN TRẦN BÁ ĐAT
- 4. NGUYỄN HOÀN THIỆN

Chuyên Ngành: CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

Khóa: K46

Giảng Viên: TS. Đặng Ngọc Hoàng Thành

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 19 tháng 12 năm 2021

MỤC LỤC

MŲC LŲC	2
CHƯƠNG 1. ĐỒ THỊ	3
1.1. Các Khái Niệm Liên Quan	3
1.2. Cấu Trúc và Cài Đặt Đồ Thị	3
1.3. Các Thuật Toán Trên Đồ Thị	4
a) Thuật Toán Tìm kiếm theo chiều sâu - Depth-First Search	4
PSEUDOCODE	4
b) Thuật Toán Tìm kiếm theo chiều rộng - Breadth First Search	5
PSEUDOCODE	5
c) Thuật Toán Tìm đường đi ngắn nhất	5
PSEUDOCODE	5
CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ LỚP	6
2.1. Phân Tích Bài Toán Quản Lý Lộ Trình Đường Đi	6
2.2. Sơ Đồ Lớp	8
2.3. Cài Đặt Lớp	9
CHƯƠNG 3. THIẾT KẾ GIAO DIỆN	21
3.1. Giao Diện Menu Chính	21
3.2. Chi Tiết Chức Năng	21
CHƯƠNG 4. THẢO LUẬN & ĐÁNH GIÁ	24
4.1. Các Kết Quả Nhận Được	24
4.2. Một Số Tồn Tại	24
4.3. Hướng Phát Triển	24
PHŲ LŲC	24
TÀI LIÊU THAM KHẢO	28

CHƯƠNG 1. ĐỒ THỊ

1.1. Các Khái Niệm Liên Quan

- Đồ thị (Graph) là một dạng cấu trúc dữ liệu được cấu tạo từ tập các đỉnh V (vertex) và tập các cạnh E (edge): G=(V, E).
- Hai đỉnh được nối với nhau tạo thành một cặp đỉnh (pair). Mỗi cặp đỉnh như vậy tạo thành một cạnh. Một cạnh được tạo từ một đỉnh duy nhất gọi là khuyên. Nếu tồn tại hai cạnh trên cùng một cặp điểm, thì cặp cạnh đó gọi là cặp cạnh song song (hoặc cạnh bội).
- Một đồ thì mà trong đó các cặp đỉnh là các bộ sắp thứ tự được gọi Đồ thị có hướng (Digraph). Ngược lại, được gọi là Đồ thị vô hướng.
- Nếu mỗi cạnh của đồ thị được gán với một trọng số (weight), thì đồ thị đó được gọi là Đồ thị có trọng số (hoặc là mạng lưới network).
- Đơn đồ thị là đồ thị (có hướng hoặc vô hướng) KHÔNG chứa khuyên hoặc cạnh bôi.
- Để biểu diễn đồ thị: biển diễn hình học, biểu diễn bằng ma trận liền kề.

1.2. Cấu Trúc và Cài Đặt Đồ Thị

```
Lớp Đỉnh Vertex
public class Vertex
  public bool wasVisited;
  public string label;
  public Vertex(string label)
    this.label = label;
    wasVisited = false;
public class Graph
                                                public void AddVertex(string label)
                                                {
 private const int NUM VERTICES = 20;
                                                  vertices[numVerts] = new Vertex(label);
 private Vertex[] vertices;
                                                  numVerts++;
 private int[,] adjMatrix;
                                                }
```

```
int numVerts;
                                             public void AddEdge(int start, int eend)
 public Graph()
                                             {
                                               adjMatrix[start, eend] = 1;
                                               adjMatrix[eend, start] = 1;
  vertices = new Vertex[NUM VERTICES];
  adjMatrix = new int[NUM VERTICES,
NUM VERTICES];
                                             public void ShowVertex(int v)
  numVerts = 0;
  for (int j = 0; j < NUM VERTICES; j++)
                                               Console.Write(vertices[v].label + " ");
   for (int k = 0; k < NUMVERTICES; k++)
                                             }
     adjMatrix[j, k] = 0;
                                             }
```

1.3. Các Thuật Toán Trên Đồ Thị

a) Thuật Toán Tìm kiếm theo chiều sâu - Depth-First Search

```
PSEUDOCODE
procedure GetAdjUnvisitedVertex(int v):
                                             WHILE gStack.Count > 0
 FOR j = 0 to (numVertices – 1)
                                              v = GetAdjUnvisitedVertex(gStack.Peek())
                                              IF v == -1 THEN
   IF adjMatrix(v,j) == 1 \&\&
      vertices[j].WasVisited == false THEN
                                                    gStack.Pop()
     return j
                                              ELSE
   ENDIF
                                                    vertices[v].WasVisited = true
 ENDFOR
                                                    ShowVertex(v)
 return -1
                                                    gStack.Push(v)
                                               ENDIF
procedure DepthFirstSearch():
                                               FOR j = 0 to (numVertices -1)
  vertices[0].WasVisited = true
                                                 vertices[j].WasVisited = false
  ShowVertex(0)
                                               ENDFOR
  Stack gStack = new Stack()
  gStack.Push(0)
```

b) Thuật Toán Tìm kiếm theo chiều rộng - Breadth First Search

PSEUDOCODE procedure BreadthFirstSearch(): WHILE vert2! = -1gQueue = new Queue() vertices[vert2].WasVisited = true vertices[0].WasVisited = true ShowVertex(vert2) ShowVertex(0) gQueue.Enqueue(vert2) gQueue.EnQueue(0) vert2 = GetAdjUnvisitedVertex(vert1) WHILE gQueue.Count > 0 **ENDWHILE** vert1 = gQueue.Dequeue() **ENDWHILE** vert2 = GetAdjUnvisitedVertex(vert1) FOR i = 0 to (numVertices -1) vertices[index].WasVisited = false**ENDFOR**

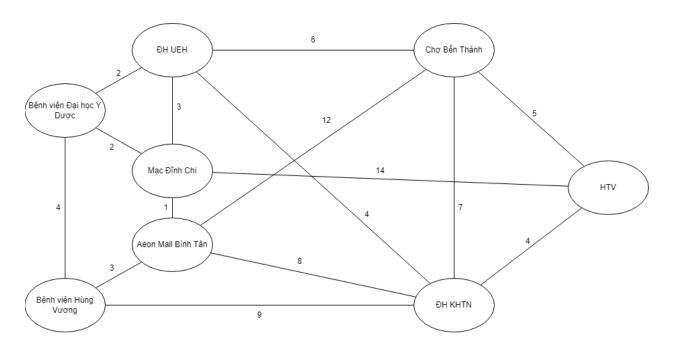
c) Thuật Toán Tìm đường đi ngắn nhất

PSEUDOCODE		
procedure Path():	minDist = sPath[indexMin].distance	
startTree = 0	currentVert = indexMin	
vertexList[startTree].isInTree = true	startToCurrent = sPath[indexMin].distance	
nTree = 1	vertexList[currentVert].isInTree = true	
FOR $j = 0$ to nVerts	nTree++	
tempDist = adjMat[startTree, j]	AdjustShortPath()	
sPath[j] = new DistOriginal(startTree,	ENDWHILE	
tempDist)	DisplayPaths()	
ENDFOR	nTree = 0	
WHILE nTree < nVerts	FOR $j = 0$ to (nVerts – 1)	
indexMin = GetMin()	vertexList[j].isInTree = false	
	ENDFOR	

CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ LỚP

2.1. Phân Tích Bài Toán Quản Lý Lộ Trình Đường Đi

- Bài toán Quản lý lộ trình đường đi là một bài toán được thực hiện dựa trên bản đồ. Trước tiên ta cần phải cài đặt và sử dụng cấu trúc Đồ thị (Graph) để có thể biểu diễn bản đồ trong ngôn ngữ lập trình.



- Phần mềm Quản lý lộ trình đường đi phải đáp ứng đủ các nhu cầu của người dùng trong việc tìm kiếm và tham khảo các thông tin cần thiết về **một địa điểm** hoặc **lộ trình** nào đó để đưa ra quyết định.
- Do vậy dựa trên nhu cầu thực tế của người dùng chương trình sẽ có những nhóm chức năng chính cung cấp thông tin **theo địa điểm** và **theo lộ trình**:
- + Nhóm chức năng cung cấp thông tin thực tế theo địa điểm gồm:
 - Tìm kiếm tên địa điểm theo từ khóa:

Trong thực tế khi ta tìm kiếm một địa điểm chung chung nào đó như bệnh viện, trường học, đại học, ... thì sẽ có rất nhiều địa điểm có từ khóa tương tự do vậy khi người dùng có nhu cầu tìm kiếm địa điểm theo từ khóa nào đó thì chương trình sẽ cung cấp một danh sách những địa điểm có chứa từ khóa do người dùng nhập.

• Tìm địa điểm gần nhất hoặc những địa điểm xung quanh một địa điểm:

Khi người dùng muốn đến một nơi nào đó thì họ thường sẽ có xu hướng là tìm thêm những địa điểm xung quanh hoặc địa điểm gần đó nhất để có thể tiện đường đi

đến với mục đích vui chơi, hoặc công việc, ... Để có thể thực hiện chức năng này, ta cần viết thuật toán thao tác dựa trên ma trận kề đã lưu các đỉnh và trọng số.

- + Nhóm chức năng cung cấp thông tin thực tế theo lộ trình gồm:
 - Tùy chọn được điểm xuất phát và điểm kết thúc:

Đây là chức năng cần thiết nhất để có thể tạo nên một lộ trình đường đi nhất định nào đó.

• Hiển thị quãng đường ngắn nhất:

Dựa trên thuật toán tìm đường đi ngắn nhất Dijkstra ta sẽ tìm đường trọng số nhỏ nhất từ điểm xuất phát đến điểm kết thúc trong đồ thị tức là quãng đường đi ngắn nhất.

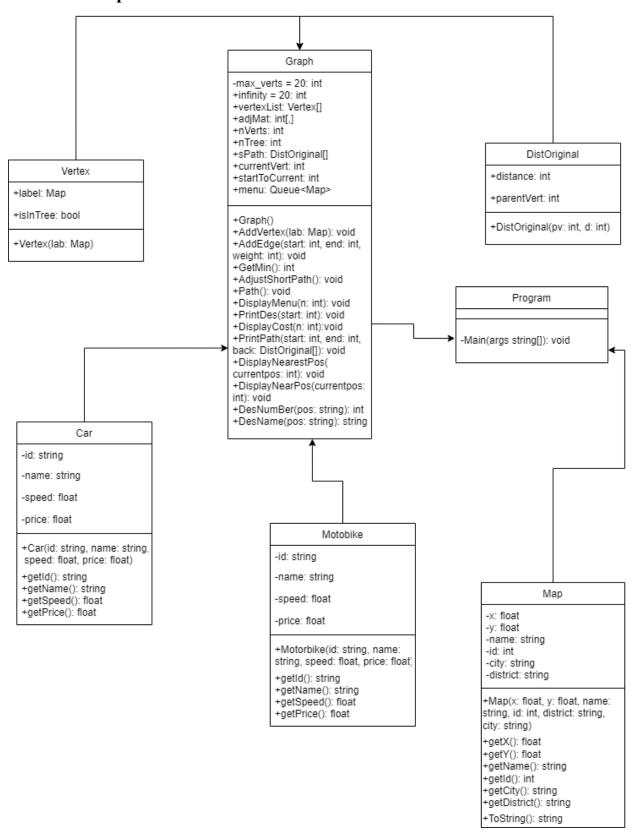
• Hiển thị tuyến đường ngắn nhất:

Chức năng này sẽ cung cấp thông tin về lộ trình đường đi một cách trực quan nhất bằng cách in ra một tuyến đường gồm các địa điểm mà người dùng phải đi qua khi đi từ điểm xuất phát đến điểm kết thúc.

• Hiển thị giá theo phương tiện/ hãng xe:

Trong thực tế khi người dùng tìm kiếm những thông tin liên quan đến lộ trình thì thường sẽ là những người dùng có mong muốn đi xe ôm công nghệ. Chính vì vậy việc cung cấp thông tin chi phí của lộ trình theo từng loại phương tiện/ hãng xe sẽ rất là hữu ích. Để làm được việc đó ta sẽ thiết kế nên hai class phương tiện với object sẽ là hãng xe. Rồi ta quy ước một mức giá và một khoản thời gian hợp lý tính trên km tùy vào loại phương tiện/ hãng xe.

2.2. Sơ Đồ Lớp



2.3. Cài Đặt Lớp

```
Class Vertex
                                                                  Class DistOriginal
public class Vertex
                                                  public class DistOriginal
    public Map label;
                                                       public int distance;
    public bool isInTree;
                                                       public int parentVert;
    public Vertex(Map lab)
                                                      public DistOriginal(int pv, int d)
        label = lab;
                                                           distance = d;
        isInTree = false;
                                                           parentVert = pv;
                   Class Car
                                                                   Class Motorbike
namespace baithi
                                                   namespace baithi
                                                      public class Motorbike
        private string id;
                                                           private string id;
        private string name;
                                                           private string name;
        private float speed;
                                                           private float speed;
                                                           private float price;
        private float price;
        public string getId()
                                                           public string getId()
                                                           public string getName()
        public string getName()
            return name;
                                                               return name;
        public float getSpeed()
                                                           public float getSpeed()
```

```
return speed;
                                                              return speed;
        public float getPrice()
                                                           public float getPrice()
            return price;
                                                               return price;
        public Car(string id, string name,
                                                           public Motorbike(string id, string
float speed, float price)
                                                  name, float speed, float price)
            this.id = id;
                                                               this.id = id;
            this.name = name;
                                                              this.name = name;
            this.speed = speed;
                                                              this.speed = speed;
            this.price = price;
                                                              this.price = price;
```

Class Map

```
public class Map
{
    private float x;
    private float y;
    private string name;
    private int id;
    private string city;
    private string district;
    public float getX()
    {
        return x;
    }
    public float getY()
    {
        return y;
    }
    public string getName()
    {
        return name;
    }
}
```

```
public int getId()
{
    return id;
}

public string getCity()
{
    return city;
}

public string getDistrict()
{
    return district;
}

public Map(float x, float y, string name, int id, string district, string city)
{
    this.x = x;
    this.y = y;
    this.name = name;
    this.id = id;
    this.city = city;
    this.district = district;
}

public override string ToString()
{
    return name + " ((" + x + "; " + y + "), " + district + ", " + city + ")";
}
```

Class Graph

```
using System;
using System.Collections.Generic;
namespace baithi
{
    public class Graph
    {
        private const int max_verts = 20;
        int infinity = 1000000;
        Vertex[] vertexList;
        int[,] adjMat;
        int nVerts;
        int nTree;
        DistOriginal[] sPath;
        int currentVert;
        int startToCurrent;
        Queue<Map> menu = new Queue<Map>();

    public Graph() //Cài đặt giá trị ban đầu
        {
```

```
vertexList = new Vertex[max_verts];
    adjMat = new int[max_verts, max_verts];
    nVerts = 0; nTree = 0;
    for (int j = 0; j <= max_verts - 1; j++)</pre>
        for (int k = 0; k \leftarrow \max_{verts} - 1; k++)
            adjMat[j, k] = infinity;
    sPath = new DistOriginal[max verts];
public void AddVertex(Map lab)
                                  //Thêm đỉnh
    vertexList[nVerts] = new Vertex(lab);
    menu.Enqueue(lab);
    nVerts++;
public void AddEdge(int start, int end, int weight) //Thêm cạnh
    adjMat[start, end] = weight;
    adjMat[end, start] = weight;
public int GetMin() // Tìm vị trí gần với đỉnh cha nhất
    int minDist = infinity;
    int indexMin = 0;
    for (int j = 0; j \leftarrow nVerts - 1; j++)
        if (!(vertexList[j].isInTree) && sPath[j].distance < minDist)</pre>
            minDist = sPath[j].distance; indexMin = j;
    return indexMin;
public void AdjustShortPath() //Thêm đường đi ngắn nhất từ vị trí hiện tại đến hết
    int column = 1;
    while (column < nVerts)</pre>
        if (vertexList[column].isInTree) column++;
            int currentToFring = adjMat[currentVert, column];
            int startToFringe = startToCurrent + currentToFring;
            int sPathDist = sPath[column].distance;
            if (startToFringe < sPathDist)</pre>
                sPath[column].parentVert = currentVert;
                sPath[column].distance = startToFringe;
            column++;
```

```
public void Path(string startPos, string endPos)
            int start = DesNumber(startPos);
            int end = DesNumber(endPos);
            int startTree = start;
            vertexList[startTree].isInTree = true;
            nTree = 1;
            // Lưu trọng số từ điểm bắt đầu tới tất cả vị trí
            for (int j = 0; j \leftarrow nVerts; j++)
                int tempDist = adjMat[startTree, j];
                sPath[j] = new DistOriginal(startTree, tempDist);
            while (nTree < nVerts)</pre>
                int indexMin = GetMin();
                int minDist = sPath[indexMin].distance;
                currentVert = indexMin;
                startToCurrent = sPath[indexMin].distance;
                vertexList[currentVert].isInTree = true;
                nTree++;
                AdjustShortPath();
            nTree = 0;
            for (int j = 0; j \leftarrow nVerts - 1; j++)
                vertexList[j].isInTree = false;
        public void DisplayMenu(string startPos, string endPos)
        Begin:
            Console.Clear();
            int m = DesNumber(startPos);
            int n = DesNumber(endPos);
            Path(startPos, endPos);
            System.Console.WriteLine("Điểm xuất phát: " + DesName(startPos));
            System.Console.WriteLine("Điểm đến: " + DesName(endPos));
            System.Console.WriteLine("-----Những thông tin hữu ích về lộ trình bạn cần
biết----");
            System.Console.WriteLine("Quang đường ngắn nhất: 1");
            System.Console.WriteLine("Tuyến đường ngắn nhất: 2");
            System.Console.WriteLine("Hiển thị giá tiền theo phương tiện/hãng xe: 3");
        Error1:
            System.Console.Write("Nhập lựa chọn của bạn: ");
            int choose = int.Parse(Console.ReadLine());
```

```
switch (choose)
                    System.Console.WriteLine("-----
                    System.Console.WriteLine("Quang đường ngắn nhất từ {0} đến {1} là: {2}km",
vertexList[m].label.getName(), vertexList[n].label.getName(), sPath[n].distance);
                   break;
               case 2:
                   System.Console.WriteLine("-----
                   System.Console.WriteLine("Tuyến đường ngắn nhất phải đi là: ");
                   PrintPath(m, n, sPath);
                   Console.WriteLine();
                   break;
                case 3:
                   Console.Clear();
                   DisplayCost(n);
                   break;
               default:
                   System.Console.WriteLine("Yêu cầu bạn nhập không đúng vui lòng nhập lại! (1 -
5)");
                   goto Error1;
        Error2:
            System.Console.Write("Để xem thêm thông tin về lộ trình ấn phím 1, để tiếp tục ấn
phím 2: ");
            int exit = Int32.Parse(Console.ReadLine());
            switch (exit)
               case 1:
                   goto Begin;
               case 2:
                   Console.Clear();
                   break;
               default:
                   System.Console.WriteLine("Yêu cầu bạn nhập không đúng vui lòng nhập lại! (1 -
2)");
                   goto Error2;
        public void PrintDes(int start)
            Queue<Map> clone = new Queue<Map>(menu);
            System.Console.WriteLine("------Các địa điểm-----");
            int button = 1;
```

```
while (clone.Count != 0)
               if (start == clone.Peek().getId())
                   clone.Dequeue();
               System.Console.WriteLine("{0}: Phim {1}", clone.Dequeue().getName(), button);
              button++;
       public void DisplayCost(int n)
           System.Console.WriteLine("------Các loại phương tiện-----");
           System.Console.WriteLine("Xe taxi: Phím 1");
           System.Console.WriteLine("Xe máy: Phím 2");
       Error:
           System.Console.Write("Nhập lựa chọn của bạn: ");
           int numberChoose = Int32.Parse(Console.ReadLine());
           switch (numberChoose)
               case 1:
                  List<Car> listCar = new List<Car>();
                  Car grabCar = new Car("13203", "Taxi Grab", 45f, 5000f);
                  listCar.Add(grabCar);
                   Car uberCar = new Car("12131", "Taxi Uber", 42f, 4800f);
                  listCar.Add(uberCar);
                  Car maiLinhCar = new Car("14205", "Taxi Mai Linh", 50f, 5500f);
                   listCar.Add(maiLinhCar);
                   System.Console.WriteLine("------Các hãng xe taxi công nghệ-----
");
                   System.Console.WriteLine("Grab (5000đ/1km): 0");
                   System.Console.WriteLine("Uber (4800d/1km): 1");
                   System.Console.WriteLine("Taxi Mai Linh (5500đ/1km): 2");
               Error1:
                   System.Console.Write("Nhập lựa chọn của bạn: ");
                   int carChoose = Int32.Parse(Console.ReadLine());
                   System.Console.WriteLine("-----");
                  Random random1 = new Random();
                   switch (carChoose)
                      case 0:
                          System.Console.Write("Tài xế Grab gần bạn nhất là: ");
                          System.Console.WriteLine(random1.Next(0, 1) + "," + random1.Next(1,
9) + "km");
```

```
float grabCarCost = sPath[n].distance *
listCar[carChoose].getPrice();
                            double grabCarTime = Math.Round((sPath[n].distance /
listCar[carChoose].getSpeed()) * 60);
                            System.Console.WriteLine("Tiền đi xe hơi của hãng " +
listCar[carChoose].getName() + " là: " + grabCarCost + "d");
                            System.Console.WriteLine("Thời gian đi xe hơi của hãng " +
listCar[carChoose].getName() + " là: " + grabCarTime + " phút");
                            break;
                        case 1:
                            System.Console.Write("Tài xế Uber gần bạn nhất là: ");
                            System.Console.WriteLine(random1.Next(0, 1) + "," + random1.Next(1,
9) + "km");
                            float uberCarCost = sPath[n].distance *
listCar[carChoose].getPrice();
                            double uberCarTime = Math.Round((sPath[n].distance /
listCar[carChoose].getSpeed()) * 60);
                            System.Console.WriteLine("Tiền đi xe hơi của hãng " +
listCar[carChoose].getName() + " là: " + uberCarCost + "đ");
                            System.Console.WriteLine("Thời gian đi xe hơi của hãng " +
listCar[carChoose].getName() + " là: " + uberCarTime + " phút");
                            break:
                            System.Console.Write("Tài xế Mai Linh gần bạn nhất là: ");
                            System.Console.WriteLine(random1.Next(0, 1) + "," + random1.Next(1,
9) + "km");
                            float maiLinhCarCost = sPath[n].distance *
listCar[carChoose].getPrice();
                            double maiLinhCarTime = Math.Round((sPath[n].distance /
listCar[carChoose].getSpeed()) * 60);
                            System.Console.WriteLine("Tiền đi xe hơi của hãng " +
listCar[carChoose].getName() + " là: " + maiLinhCarCost + "đ");
                            System.Console.WriteLine("Thời gian đi xe hơi của hãng " +
listCar[carChoose].getName() + " là: " + maiLinhCarTime + " phút");
                            break;
                        default:
                            System.Console.WriteLine("------
                            System.Console.WriteLine("Yêu cầu bạn nhập không đúng vui lòng nhập
lại! (0 - 2)");
                            goto Error1;
                    break;
                case 2:
                    List<Motorbike> listMotorbike = new List<Motorbike>();
                    Motorbike grabMotorbike = new Motorbike("21023", "Xe máy Grab", 30f, 2500f);
                    listMotorbike.Add(grabMotorbike);
                    Motorbike uberMotorbike = new Motorbike("25037", "Xe máy Uber", 32f, 2600f);
```

```
listMotorbike.Add(uberMotorbike);
                    Motorbike beMotorBike = new Motorbike("24306", "Xe máy BE", 29f, 2400f);
                    listMotorbike.Add(beMotorBike);
                    System.Console.WriteLine("------Các hãng xe máy công nghệ----
");
                    System.Console.WriteLine("Grab (2500d/1km): Phím 0");
                    System.Console.WriteLine("Uber (2600đ/1km): Phím 1");
                    System.Console.WriteLine("BE (2400đ/1km): Phím 2");
                Error2:
                    System.Console.Write("Nhập lựa chọn của bạn: ");
                    int motorBikeChoose = Int32.Parse(Console.ReadLine());
                    System.Console.WriteLine("-----
                    Random random2 = new Random();
                    switch (motorBikeChoose)
                        case 0:
                            System.Console.Write("Tài xế Grab gần bạn nhất cách: ");
                            System.Console.WriteLine(0 + "," + random2.Next(1, 9) + "km");
                            float grabMotorbikeCost = sPath[n].distance *
listMotorbike[motorBikeChoose].getPrice();
                            double grabMotorbikeTime = Math.Round((sPath[n].distance /
listMotorbike[motorBikeChoose].getSpeed()) * 60);
                            System.Console.WriteLine("Tiền đi xe máy của hãng " +
listMotorbike[motorBikeChoose].getName() + " là: " + grabMotorbikeCost + "đ");
                            System.Console.WriteLine("Thời gian đi xe của hãng " +
listMotorbike[motorBikeChoose].getName() + " là: " + grabMotorbikeTime + " phút");
                            break;
                        case 1:
                            System.Console.Write("Tài xế Uber gần bạn nhất cách: ");
                            System.Console.WriteLine(0 + "," + random2.Next(1, 9) + "km");
                            float uberMotorbikeCost = sPath[n].distance *
listMotorbike[motorBikeChoose].getPrice();
                           double uberMotorbikeTime = Math.Round((sPath[n].distance /
listMotorbike[motorBikeChoose].getSpeed()) * 60);
                            System.Console.WriteLine("Tiền đi xe máy của hãng " +
listMotorbike[motorBikeChoose].getName() + " là: " + uberMotorbikeCost + "đ");
                            System.Console.WriteLine("Thời gian đi xe của hãng " +
listMotorbike[motorBikeChoose].getName() + " là: " + uberMotorbikeTime + " phút");
                            break;
                        case 2:
                            System.Console.Write("Tài xế Be gần bạn nhất cách: ");
                            System.Console.WriteLine(0 + "," + random2.Next(1, 9) + "km");
                            float beMotorbikeCost = sPath[n].distance *
listMotorbike[motorBikeChoose].getPrice();
                            double beMotorbikeTime = Math.Round((sPath[n].distance /
listMotorbike[motorBikeChoose].getSpeed()) * 60);
```

```
System.Console.WriteLine("Tiền đi xe máy của hãng " +
listMotorbike[motorBikeChoose].getName() + " là: " + beMotorbikeCost + "đ");
                           System.Console.WriteLine("Thời gian đi xe của hãng " +
listMotorbike[motorBikeChoose].getName() + " là: " + beMotorbikeTime + " phút");
                           break;
                       default:
                           System.Console.WriteLine("-----
                           System.Console.WriteLine("Yêu cầu bạn nhập không đúng vui lòng nhập
lại! (0 - 2)");
                           goto Error2;
                   break:
               default:
                   System.Console.WriteLine("-----");
                   System.Console.WriteLine("Yêu cầu bạn nhập không đúng vui lòng nhập lại! (1 -
2)");
                   goto Error;
        public void PrintPath(int start, int end, DistOriginal[] back)
            if (start == end)
               System.Console.Write(vertexList[start].label.getName());
               PrintPath(start, back[end].parentVert, back);
               System.Console.Write(" -> ");
               System.Console.Write(vertexList[end].label.getName());
        public void DisplayNearestPos(int currentpos)
            int min = infinity;
            int nearestpos = 0;
            System.Console.WriteLine("Địa điểm gần {0} nhất là: ",
vertexList[currentpos].label.getName());
            for (int i = 0; i < adjMat.GetLength(1); i++)</pre>
               if (adjMat[currentpos, i] == min && adjMat[currentpos, i] != infinity)
                   System.Console.WriteLine(vertexList[nearestpos].label.getName());
               if (adjMat[currentpos, i] <= min && adjMat[currentpos, i] != 0)</pre>
```

```
min = adjMat[currentpos, i];
                    nearestpos = i;
            System.Console.WriteLine(vertexList[nearestpos].label.getName());
        public void DisplayNearPos(int currentpos)
            Console.WriteLine("Những địa điểm xung quanh {0} là: ",
vertexList[currentpos].label.getName());
            for (int i = 0; i < adjMat.GetLength(1); i++)</pre>
                if (adjMat[currentpos, i] != 0 && adjMat[currentpos, i] < infinity)</pre>
                    Console.WriteLine(vertexList[i].label.getName());
        public int DesNumber(string pos)
            switch (pos.ToLower())
                case "bệnh viện đại học y dược": return 0;
                case "trường đại học kinh tế tp.hcm": return 1;
                case "chợ bến thành": return 2;
                case "bệnh viện hùng vương": return 3;
                case "trường thpt mạc đĩnh chi": return 4;
                case "trung tâm mua sắm aeon mall bình tân": return 5;
                case "đại học khoa học tự nhiên": return 6;
                case "đài truyền hình htv": return 7;
                default: return -1;
        public string DesName(string pos)
            switch (pos.ToLower())
                case "bệnh viện đại học y dược": return "Bệnh viện đại học Y Dược";
                case "trường đại học kinh tế tp.hcm": return " Trường Đại học kinh tế TP.HCM";
                case "chợ bến thành": return "Chợ Bến Thành";
                case "bệnh viện hùng vương": return "Bệnh viện Hùng Vương";
                case "trường thpt mạc đĩnh chi": return "Trường THPT Mạc Đĩnh Chi";
                case "trung tâm mua sắm aeon mall bình tân": return "Trung tâm mua sắm AEON Mall
Bình Tân";
                case "đại học khoa học tự nhiên": return "Đại học Khoa học tự nhiên TPHCM";
                case "đài truyền hình htv": return "Đài truyền hình HTV";
```

```
default: return "";
}
}
}
```

CHƯƠNG 3. THIẾT KẾ GIAO DIỆN

3.1. Giao Diên Menu Chính

```
======ĐỒ ÁN MÔN HỌC CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT=======
 ĐỀ TÀI: ĐỒ THI VÀ ỨNG DUNG TRONG QUẨN LÍ LÔ TRÌNH ĐƯỜNG ĐI
          NHÓM THỰC HIỆN: BẢO, DẬU, ĐẠT, THIỆN
                ********
 -----PHẦN MỀM QUẢN LÍ LỘ TRÌNH ĐƯỜNG ĐI------
          Các đia điểm trên bản đô
1. Bệnh viện đại học Y Dược
2. Trường đại học Kinh tế TP.HCM
3. Chơ Bến Thành
4. Bênh viên Hùng Vương
5. Trường THPT Mạc Đĩnh Chi
6. Trung tâm mua sắm AEON Mall Bình Tân
7. Đại học Khoa học tự nhiên TP.HCM
8. Đài truyền hình HTV
Tìm địa điểm theo từ khóa: Phím 1
Tìm địa điểm gần nhất: Phím 2
Tìm địa điểm xung quanh: Phím 3
Tìm thông tin theo lộ trình: Phím 4
Nhập lựa chọn của bạn:
```

3.2. Chi Tiết Chức Năng

1. Tìm địa điểm theo từ khóa

```
Nhập từ khóa cần tìm kiếm: Bệnh viện
------
Địa điểm bạn cần tìm là:
Bệnh viện Đại học Y dược
Bệnh viện Hùng Vương
Để tiếp tục sử dụng chương trình ấn phím 1, để thoát chương trình ấn phím 2:
```

3. Tìm địa điểm xung quanh

```
-----Các đia điểm-----
Bệnh viện Đại học Y dược: 1
Đại học kinh tế TP.HCM CSB: 2
Chơ Bến Thành: 3
Bênh viên Hùng Vương: 4
Trường THPT Mac Đĩnh Chi: 5
Trung tâm mua sắm AEON Mall Bình Tân: 6
Đại học Khoa học tư nhiên TPHCM: 7
Đài truyền hình HTV: 8
Nhập địa điểm bạn muốn: 7
Những địa điểm xung quanh Đại học Khoa học tự nhiên TPHCM là:
Đai học kinh tế TP.HCM CSB
Chợ Bến Thành
Bênh viên Hùng Vương
Trung tâm mua sắm AEON Mall Bình Tân
Đài truyền hình HTV
Để tiếp tục sử dụng chương trình ấn phím 1, để thoát chương trình ấn phím 2:
```

4. Tìm thông tin theo lộ trình

Chọn địa điểm xuất phát và kết thúc:

```
Nhập địa điểm xuất phát: Bệnh viện hùng vương
Nhập điểm đến: trường đại học kinh tế tp.hcm
```

Các chức năng:

```
Điểm xuất phát: Bệnh viện Hùng Vương
Điểm đến: Trường Đại học kinh tế TP.HCM
-----Những thông tin hữu ích về lộ trình bạn cần biết------
Quãng đường ngắn nhất: 1
Tuyến đường ngắn nhất: 2
Hiển thị giá tiền theo phương tiện/hãng xe: 3
Nhập lựa chọn của bạn:
```

a. Quãng đường ngắn nhất

```
Quãng đường ngắn nhất từ Bệnh viện Hùng Vương đến Đại học kinh tế TP.HCM CSB là: 6km
Để xem thêm thông tin về lộ trình ấn phím 1, để tiếp tục ấn phím 2:
```

b. Tuyến đường ngắn nhất

```
Tuyến đường ngắn nhất phải đi là:
Bệnh viện Hùng Vương -> Bệnh viện Đại học Y dược -> Đại học kinh tế TP.HCM CSB
Để xem thêm thông tin về lộ trình ấn phím 1, để tiếp tục ấn phím 2: ■
```

c. Hiển thị giá theo phương tiện/ hãng xe

CHƯƠNG 4. THẢO LUẬN & ĐÁNH GIÁ

4.1. Các Kết Quả Nhận Được

- Người dùng có thể tự nhập địa điểm cần tìm hoặc có thể tìm kiếm theo một vài từ khóa đã được gợi ý sẵn.
- Người dùng có thể biết được địa điểm gần nhất với vị trí mà người dùng đã chọn.
- Đồng thời chương trình cũng có thể cung cấp thông tin những địa điểm xung quanh địa điểm mà người dùng chọn.
- Chương trình cũng cho phép người dùng có thể chọn điểm bắt đầu và điểm kết thúc để tùy chọn lộ trình đường đi theo ý muốn. Những thông tin mà người dùng có thể tham khảo trên lộ trình đường đi:
 - + Đường đi ngắn nhất đi từ điểm xuất phát đến điểm kết thúc.
 - + Tuyến đường gồm các địa điểm cần phải đi qua.
 - + Hiển thị chi phí theo phương tiện/hãng.

4.2. Một Số Tồn Tại

- Không thể nhập quá nhiều địa điểm, bởi việc nhập nhiều sẽ khiến dữ liệu bị nhiều, dẫn đến việc tốn nhiều dòng code cũng như dung lượng hơn để thực hiện các chức năng.
- Vì việc cài đặt đồ thị trong hàm Main ở program.cs là hoàn toàn thủ công nên nếu mở rộng đồ thị thêm sẽ khiến cho số lượng dòng code trở nên rất lớn dẫn đến khó bảo trì và tái sử dụng.

4.3. Hướng Phát Triển

- Chúng ta có thể mở rộng thêm nhiều địa điểm hơn giữa các tỉnh thành hoặc giữa các quốc gia trong tương lai.
- Đồng thời cũng có thể phát triển thêm chức năng tìm đường đi ngắn thứ hai nếu đường đi ngắn nhất ban đầu bị gián đoạn (chướng ngại vật, tắt đường, ...).

PHU LUC

- Đưa Link Toàn Bộ Mã Nguồn Lên GitHub và Đưa Link Vào Đây

bao201102/Doan_CTDL (github.com)

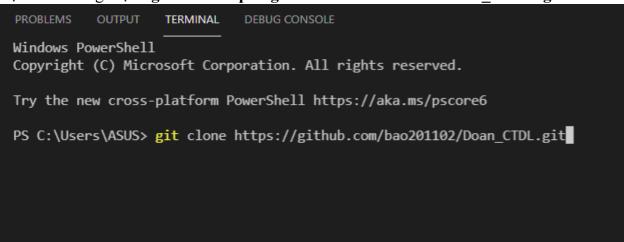
- Viết Hướng Dẫn Cách Cài Đặt Để Chạy

Bước 1: Tải git về máy tính tại đây (chọn theo hệ điều hành phù hợp) và cài đặt.

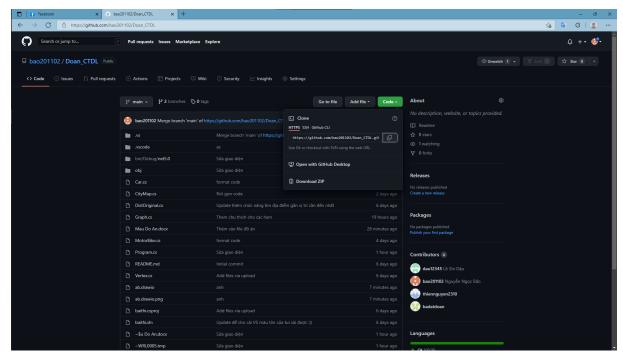
Bước 2:

• Đối với Visual Studio Code

Tại Terminal gõ lệnh git clone https://github.com/bao201102/Doan_CTDL.git

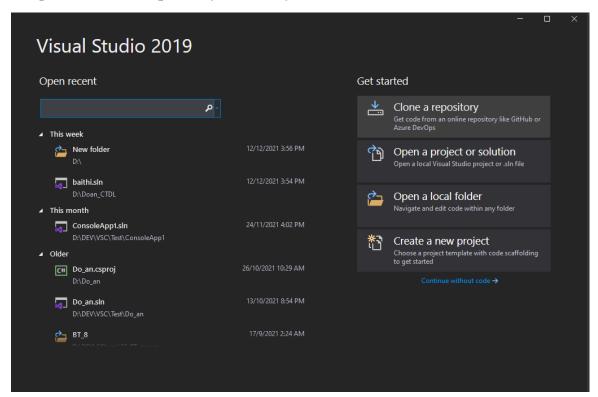


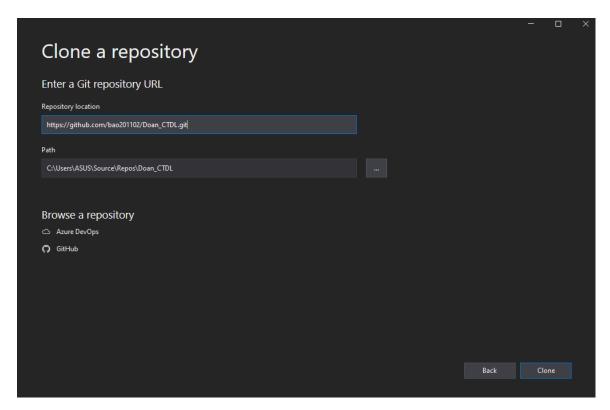
(Lấy link theo như hình).



• Đối với Visual Studio

Nhấp vào Clone a repository sau đó lấy link như trên





Bước 3: Sau khi đã clone source code thì bắt đầu chạy chương trình

- Phân Công Công Việc

Thành Viên	Nhiệm Vụ
Nguyễn Ngọc Bảo	PrintPath
	Giao diện (program.cs)
	Thiết kế Class Diagram
	Chương 2 bản báo cáo
Lồ Sìn Dậu	DisplayNearestPos
	DisplayNearPos
	Tối ưu code
	Chương 1 bản báo cáo
Đoàn Trần Bá Đạt	DisplayCost (Class Car, Motorbike, Map)
	Cài đặt cấu trúc đồ thị
	Tùy chọn lộ trình (điểm xuất phát, điểm kết thúc)
	Đường đi ngắn nhất
	Chương 3 bản báo cáo
Nguyễn Hoàn Thiện	DisplayMenu
	PrintDes
	Tìm kiếm theo từ khóa
	Chương 4 bản báo cáo

Lưu ý: nhiệm vụ cần phân công rõ ràng, ko có kiểu là "cùng nhau" làm cái này!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. https://www.howkteam.vn/
- 2. https://xuanthulab.net/
- 3. Tìm hiểu về cách thiết kế Class Diagram (viblo.asia)